

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 32/2020/HSST

Ngày: 28/4/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Mai Phú

+ Ông Phạm Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 đối với:

- Các bị cáo:

1. Trần Quốc T, sinh ngày: 07/01/2000, tại Đắc Lắc; Nơi ĐKHKTT: thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đ; Nơi ở: Tổ 21 An Sơn, Phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Học vấn: 5/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Trần Quốc Á, sinh năm 1955; Con bà Trần Thị X, sinh năm 1960; Gia đình có 07 chị em, lớn nhất sinh năm 1977, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

Tiền án; Tiền sự: không;

Bị bắt tạm giam ngày 18/3/2020. Có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Văn H, sinh năm: 1996, tại Đắc Lắc; Nơi ĐKHKTT: thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đ; Nơi ở: Tổ 22 A, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: Làm thuê; Học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Hồ Văn T, sinh năm 1973; Con bà Phạm Thị Thu T, sinh năm 1972; Gia đình có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1998, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình.

Tiền án; Tiền sự: không;

Bị bắt tạm giam ngày 18/3/2020. Có mặt tại phiên tòa.

3. Hồ Văn T, sinh năm: 1996, tại Đắc Lắc; Nơi ĐKKHKT: thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đ; Nơi ở: thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Hồ Văn Sơn, sinh năm 1968; Con bà Ngô Thị YẾN, sinh năm 1967; Gia đình có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1993, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

Tiền án; Tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Anh Trần Ngọc C, sinh năm: 1991.

Nơi cư trú: Số 16/2 đường L, Phường 9, thành phố Đ, tỉnh L. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00' ngày 26/11/2018, Trần Quốc T, Hồ Văn H và Hồ Văn T ăn uống tại quán ốc Út Như đường Trần Lê, Phường 4, Đà Lạt, trong lúc ăn uống có một người phụ nữ tên Quỳnh ở bàn bên cạnh sang bàn của Thịnh mời uống rượu. Đến khoảng 00 giờ 00' ngày 27/11/2018, Hoàng và Tuấn đi về trước còn Thịnh sang bàn của Quỳnh uống rượu. Trong lúc uống rượu, Thịnh có mâu thuẫn với anh Trần Ngọc C đang ngồi cùng bàn với Quỳnh và bị anh Chiến dùng tay đánh vào đầu Thịnh, Thịnh ra ngoài quán gọi điện báo cho Tuấn biết Thịnh bị đánh. Khoảng 00 giờ 15' cùng ngày, Tuấn điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 49B1-297.84 chở Hoàng cầm theo 02 con dao phát dài khoảng 60cm đến Quán ốc Út Như gặp Thịnh, Thịnh chỉ cho Hoàng và Tuấn biết anh Chiến là người vừa đánh mình rồi cả ba người xông vào định đánh anh Chiến thì anh Chiến bỏ chạy. Thịnh, Hoàng và Tuấn bỏ về được một đoạn rồi quay lại quán ốc Út Như nhặt đôi dép của Thịnh bỏ quên thì thấy anh Chiến đứng trước quán ốc, tay cầm một cây gậy và ném đá về phía mình nên Thịnh, Hoàng và Tuấn tiếp tục đuổi đánh anh Chiến. Tuấn chở Hoàng trên xe mô tô biển số 49B1-297.84, còn Thịnh điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số 51M2 - 4731 đuổi theo anh Chiến chạy về hướng đường Hoàng Văn Thụ, Phường 4, Đà Lạt. Trên đường đuổi theo, Thịnh dừng xe lại ven đường nhặt một hòn đá với mục đích đánh anh Chiến, còn Tuấn và Hoàng đuổi đến ngã ba đường Trần Phú – Đoàn Thị Điểm, Phường 4, Đà Lạt thì bắt kịp anh Chiến, Tuấn và Hoàng xuống xe mỗi người cầm một con dao phát chém nhiều nhát vào người anh Chiến. Khi Thịnh điều khiển xe mô tô đến vị trí Hoàng, Tuấn đang chém anh Chiến, chưa kịp đánh thì anh Chiến bỏ chạy nên Thịnh, Hoàng và Tuấn bỏ về.

Sau khi bị chém, anh Chiến được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng.

Anh Trần Ngọc C bị 02 vết thương đầu, 01 vết thương cánh tay trái, 01 vết thương cánh tay phải, 01 vết thương mu tay trái, gãy xương đốt bàn các ngón 3-4-5 tay trái. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 64/2019/TgT ngày 15/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Trần Ngọc C là: 26% (*Hai mươi sáu phần trăm*).

Anh Trần Ngọc C đã nhận số tiền bồi thường từ các bị cáo là 80.000.000 đồng và có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Vật chứng của vụ án là 02 con dao phát cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 10/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố các bị cáo Trần Quốc T, Hồ Văn H, Hồ Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại làm đơn bãi nại, người bị hại cũng có một phần lỗi nên đề nghị áp dụng các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo Trần Quốc T, Hồ Văn H, Hồ Văn T không khiêu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị về hình phạt: Áp dụng điểm a Khoản 1; điểm đ Khoản 2 Điều 134; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Quốc T mức hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù; xử phạt Hồ Văn H mức hình phạt từ 30 đến 36 tháng tù, Hồ Văn T mức hình phạt từ 30 đến 36 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho anh Trần Ngọc C số tiền 80.000.000 đồng, anh Chiến không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra để xem xét;

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Người bị hại là anh Trần Ngọc C vắng mặt tại phiên tòa, trong hồ sơ vụ án thể hiện anh Chiến đã nhận số tiền 80.000.000 đồng do các bị cáo bồi thường và có đơn xin bãi nại cho các bị cáo, không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa: bị cáo ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại không có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong khi uống rượu tại quán ốc Út Như ở đường Trần Lê, Phường 4, thành phố Đà Lạt thì giữa bị cáo Trần Quốc T và anh Trần Ngọc C xảy ra mâu thuẫn, do bị anh Chiến dùng tay tóm cổ áo và đánh vào đầu, Trần Quốc T đã gọi điện thoại cho Hồ Văn T và Hồ Văn H mang theo 02 dao phát dài khoảng 60cm đến quán ốc Út Như để đánh anh Chiến. Khi Tuấn và Hoàng tới quán thì Thịnh chỉ anh Chiến và cả 03 bị cáo cùng đuổi đánh anh Chiến, anh Chiến đã bỏ chạy nhưng lại quay lại dùng đá ném về phía các bị cáo nên các bị cáo tiếp tục đuổi đánh, các bị cáo Tuấn, Hoàng đã dùng dao phát chém nhiều nhất vào người anh Chiến. Đối chiếu lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai và thương tích của người bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Trần Quốc T, Hồ Văn H, Hồ Văn T cùng phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Các bị cáo dùng dao phát là hung khí nguy hiểm chém nhiều cái trúng cơ thể của anh Trần Ngọc C gây ra thương tích 02 vết thương đầu, 01 vết thương cánh tay trái, 01 vết thương cánh tay phải, 01 vết thương mu tay trái, gãy xương đốt bàn các ngón 3-4-5 tay trái. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 64/2019/TgT ngày 15/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Trần Ngọc C là: 26% (Hai mươi sáu phần trăm) nên các bị cáo bị xét xử theo điểm a Khoản 1; điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Các bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp áp dụng tình tiết tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt có xem xét các bị cáo là người lao động, chưa có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại làm đơn bãi nại; Trong vụ án này, người bị hại là anh Trần Ngọc C cũng có một phần lỗi do anh Chiến đã đánh bị cáo Trần Quốc T trước và đã có hành vi ném đá vào các bị cáo. Do đó áp dụng cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo nhận thức được hành vi dùng dao phát là hung khí nguy hiểm chém vào vào cơ thể người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội nên các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả đã gây ra. Xét cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Trần Quốc T là người có mâu thuẫn trực tiếp với anh Trần Ngọc C, tuy bị cáo Thịnh không phải là người gây thương tích cho anh Chiến nhưng bị cáo là người khởi xướng, bị cáo đã gọi các bị cáo khác mang theo hung khí đến tìm đánh anh Chiến và là người chỉ anh Chiến cho các bị cáo Hoàng, Tuấn đuổi đánh; Các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Văn T là những người được bị cáo Thịnh gọi tới để đánh anh Chiến, các bị cáo Tuấn, Hoàng là những người đã trực tiếp chém anh Chiến gây ra thương tích cho anh Chiến là 26%. Do đó, xử phạt các bị cáo Tuấn, Hoàng với vai trò ngang nhau, cao hơn bị cáo Thịnh là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho anh Trần Ngọc C số tiền 80.000.000 đồng, anh Chiến không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra để xem xét.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Các bị cáo Trần Quốc T, Hồ Văn H, Hồ Văn T cùng phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; Các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo Trần Quốc T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2020.

- Bị cáo Hồ Văn H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2020.

- Bị cáo Hồ Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

[2] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trần Quốc T, Hồ Văn H, Hồ Văn T mỗi người phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp. Đà Lạt;
- Công an Tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS Tp. Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- THA hình sự;
- Lưu: bộ phận lưu trữ, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Chu Văn Bình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ha Tông - Phạm Quang Vinh

Chu Văn Bình